



Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2018

***QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(áp dụng để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của Công ty bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vincom Retail (“Công ty”).

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo các quy định sau:

Điều 1: Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1. Nguyên tắc bầu cử:
 - a. Bầu cử đúng pháp luật, Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
 - b. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.
2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại ngày 04/01/2018.

Điều 2: Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung:

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung là: 02 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập.
2. Yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên HĐQT được bầu bổ sung
 - 2.1. Ứng cử viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện để được bầu là thành viên HĐQT theo quy định tại Khoản 1, Điều 151 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, cụ thể:
 - a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh Nghiệp;
 - b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty;
 - c) Không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
 - 2.2. Ứng cử viên cho vị trí thành viên HĐQT độc lập ngoài các tiêu chuẩn nêu tại mục 2.1 cần phải đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 151 Luật Doanh nghiệp, cụ thể:
 - a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty;
 - b) Không phải là người đã từng làm việc Công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

- c) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
- d) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty
- e) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- f) Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

Điều 3: Phương thức bầu cử:

1. Việc bầu thành viên HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu bổ sung.
2. Cổ đông có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng viên, hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng viên được lựa chọn với điều kiện không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu và chỉ được bầu tối đa 02 ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.

sue

- a) Cổ đông sở hữu 100 cổ phần trong Công ty, ĐHDCĐ sẽ thực hiện việc bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT;
- b) Cổ đông sẽ có: $100 (CP) \times 2 (TV HĐQT được bầu) = 200$ phiếu bầu;
- c) Cổ đông có thể chia đều 200 phiếu bầu cho 02 ứng cử viên sao cho tổng số phiếu bầu của cổ đông phải bằng (=) hoặc nhỏ hơn (<) 200 hoặc dồn hết 200 phiếu bầu cho 01 ứng cử viên

Điều 4: Hình thức tiến hành bầu cử:

1. Phiếu bầu cử:

Mỗi cổ đông được Công ty gửi một Phiếu bầu cử thành viên HĐQT (“**Phiếu bầu cử**”), trên phiếu được ghi Họ và tên, mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu bổ sung của HĐQT, danh sách các ứng viên được đề cử vào HĐQT.

2. Quy định về cách ghi và tính hợp lệ của Phiếu bầu cử:

- a) Phiếu bầu cử hợp lệ là Phiếu bầu cử đáp ứng đủ các tiêu chí sau:
 - Do Công ty phát hành và gửi cùng Phiếu lấy ý kiến cổ đông, có đóng dấu tròn của Công ty;
 - Có chữ ký của cổ đông;
 - Không bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa.
- b) Phiếu bầu cử không hợp lệ là Phiếu:
 - Không phải phiếu do Công ty phát hành;
 - Không đóng dấu tròn của Công ty;
 - Bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng viên không thuộc danh sách ứng viên được đề cử;
 - Không có chữ ký của cổ đông;
 - Ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;

- Có tổng số phiếu bầu cho ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
 - Cổ đông gửi Phiếu bầu về Công ty sau khi hết thời hạn ghi trên Phiếu lấy ý kiến.
- Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

c) Cách ghi Phiếu bầu cử

- Khi đồng ý bầu cho ứng viên nào, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó;
- Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó;
- Ký, ghi rõ họ và tên vào Phiếu bầu cử.

3. Nguyên tắc gửi Phiếu bầu cử thành viên HĐQT:

- a) Cổ đông gửi Phiếu bầu cử đã được ghi đầy đủ thông tin theo quy định tại điểm c, Khoản 2 Điều này bằng fax, email hoặc bỏ trong phong bì dán kín hoặc bằng cách thức khác về địa chỉ trụ sở văn phòng của Công ty đúng thời hạn được ghi trên Phiếu lấy ý kiến cổ đông.
- b) Cổ đông không gửi Phiếu bầu cử về Công ty thì bị coi là mất quyền bầu cử đối với việc bầu bổ sung thành viên HĐQT.

4. Quy định việc kiểm Phiếu bầu cử

- a) Ban Kiểm phiếu gồm Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, 01 thành viên Ban kiểm soát và 01 cổ đông chịu trách nhiệm làm thư ký cùng thực hiện việc kiểm Phiếu bầu cử theo quy định sau:
 - Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử;
 - Kiểm tra lần lượt từng Phiếu bầu cử và thư ký ghi lại kết quả bầu cử của từng ứng viên;
 - Niêm phong toàn bộ Phiếu bầu cử sau khi kiểm phiếu xong.
- b) Lập báo cáo kết quả kiểm Phiếu bầu cử:
 - Ban Kiểm phiếu lập báo cáo kết quả kiểm Phiếu bầu cử thành viên HĐQT. Báo cáo kết quả kiểm Phiếu bầu cử là một phần trong Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông;
 - Nội dung báo cáo phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm Phiếu bầu cử.
 - + Tổng số Phiếu bầu cử gửi cho cổ đông.
 - + Số Phiếu bầu cử cổ đông đã gửi về Công ty.
 - + Số Phiếu bầu cử cổ đông không gửi về Công ty.
 - + Số và tỷ lệ Phiếu bầu cử hợp lệ.
 - + Số và tỷ lệ Phiếu bầu cử không hợp lệ.
 - + Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng viên được bầu bổ sung.



Điều 5. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT.

Ứng viên trúng cử thành viên HĐQT phải có số phiếu bầu hợp lệ đạt tỷ lệ $\geq 51\%$ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo cách tính sau đây:

- Tỷ lệ số phiếu bầu = (Tổng số phiếu bầu cho ứng viên/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết) x 100%, tỷ lệ này phải $\geq 51\%$.

Điều 6. Công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT

Kết quả bầu cử thành viên HĐQT được công bố thông tin theo quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty cùng với Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông, Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Điều 7. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này gồm 4 (bốn) trang, 7 (bảy) Điều và chỉ có hiệu lực trong thời gian Công ty tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để bầu bổ sung thành viên HĐQT.

Sau khi việc bầu cử thành viên HĐQT của Công ty hoàn tất, Quy chế hết hiệu lực thi hành.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(đã ký)

DƯƠNG THỊ MAI HOA